TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN HIỆP HÒA **độc lập - tự do - hạnh phúc**

TỈNH BẮC GIANG

Bản án số 12/2020/DS-ST

Ngày: 28/02/2020

V/V: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng:

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà; Ông Hà Văn Vinh.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Ngọc Trứ

2/ Ông Lê Thanh Miện

Thư ký phiên toà:Ông Nguyễn Công Hoan – Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa;

Ông: Ong Văn Chúc KSV

Ngày 28 tháng 02 năm 2020. Tại trụ sở toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà. Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:102/2019/TLST-.DS ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2019/QĐST-DS, ngày 26 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.(gọi tắt VpBank)

Địa chỉ trụ sở chính: số 98 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.

Do ông Ngô Chí Dũng chủ tịch hội đồng quản trị đại diện Ủy quyền cho ông: Phạm Tuấn Anh, ông Phạm Tuấn Anh ủy quyền cho các ông Nguyễn Văn Cường theo giấy ủy quyền số 3285/2018/UQ-VPB ngày 28/12/2018 đại diện có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng H sinh năm 1989 vắng mặt

Địa chỉ:Thôn M H, xã M Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị L sinh năm 1991 vắng mặt

Địa chỉ:Thôn M H, xã M Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ, bản tự khai và các lời khai tại Toà án, cũng như trước phiên toà công khai sơ thẩm hôm nay người đại diện cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng(gọi tắt VpBank) trình bầy:

Ngày 13/10/2016 anh Nguyễn Đăng H làm thủ tục đăng ký vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng(gọi tắt là VpBank) – chi nhánh Bắc Giang Theo "Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn" ký kết ngày 29/9/2016 và được chấp nhận ngày 13/10/2016 gọi tắt là hợp đồng tín dụng số; LD1628701599. Đến ngày 13/10/2016Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng giải ngân theo "giấy xác nhận chấp thuận cho vay của VpBank" đề ngày 13/10/2016 số tiền vay là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) thời hạn vay 60 tháng với lãi xuất 24%/ năm, lãi suất được điều chỉnh 3 tháng một lần theo hợp đồng. không có tài sản đảm bảo. Mục đích vay là mua sắm đồ dùng gia đình và anh Hưng đã nhận đầy đủsố tiền vay theo thỏa thuận. Theo thỏa thuận giữa Ngân hàngVpBank và anh H thì anh H trả gốc, trả lãi theo định kỳ một tháng một lần vào ngày 13 hàng tháng, kỳ đầu tiên trả gốc, trả lãi là ngày 13/11/2016. Số tiền trả gốc, trả lãi hàng tháng xẽ được thông báo;

. Quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã giải ngân theo thỏa thuận nhưng anh H đã không thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo thỏa thuận, không Thanh Toán gôc và lãi đúng hạn vi phạm điều 4 và điều 6 của " Bản điều khoản và điều kiện về sử dung tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân" của hợp đồng tín dụng cho nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã chuyển các khoản vay của anh H sang nợ quá hạn từ ngày 13/9/2017 với mức lãi xuất quá hạn bằng 150% lãi xuất trong hạn. Tính đến ngày 28/02/2020 anh H đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 18.987.616đ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn 41.481.264đ đến ngày 28/02/2020 anh H còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 345.312.632 đồng gốc và lãi

Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu anh H, chị L trả gốc 181.012.384đ và lãi đến ngày 28/02/2020 là 164.300.248 đồng ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Nguyễn Đăng H vắng mặt tại phiên tòa, lời khai tại Tòa án cũng như anh trình bầy; Anh xác nhận có vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh huyện Hiệp Hòa 200.000.000đ ngày 13/10/2016 thỏa thuận lãi suất

24%/năm và thỏa thuận trả gốc lãi theo tháng mục đích vay mua sắm tài sản trong gia đình. Đến nay anh đã trả gốc được 18.987.616 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn 41.481.264đ . Nay anh còn nợ gốc 181.012.384đ, tổng lãi tính đến ngày 04/11/2019 là 142.275.132đ.Trong đó lãi trong hạn 10.622.688đ, lãi quá hạn 131.652.444đ Tổng cả gốc và lãi 323.287.516đ và hiện nay chưa có điều kiện trả nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đề nghị Ngân hàng xem xét cho trả dần.

Chị L vợ anh H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa mặc dù tòa án đã giao giấy triệu tập phiên tòa, thông báo thụ lý vụ án cung như thông báo tiếp cận và công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị l vẫn vắng mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa phát biểu; - Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, phiên tòa sơ thẩm đã đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã cơ bản thực hiện các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đầy đủ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

-Về nội dung vụ án: Căn cứ vào: khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng Căn cứ Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điều 227, điều 271,khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463; khoản 5 Điều 466, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị L liên đới phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc 181.012.384đ và lãi theo quy định.

-Về án phí: Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị L liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa,Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh H và chị L vắng mặt tại phiên tòa mặc dù tòa án đã tiến hành giao các thủ tục thông báo giao nộp, tiếp cân công khai chứng cứ và hòa giải cũng như triệu tập phiên toàn nhưng anh H vẫn vắng mặt tại phiên tòa chị L vẫn vắng mặt không viết bản tự khai, không cung cấp chứng cứ và không đến tòa án đề công khai chứng cứ và hòa giải cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là phù hợp với quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án: Theo đại diện cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và bị đơn anh Nguyễn Đăng H thì anh H ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền với Ngân hàng nhằm mục đích tiêu dùng mua sắm đò dùng gia đình cho nên xác định quan hệ tranh chấp liên quan đến số tiền trên là "Tranh chấp hợp đồng tín dung" được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[3] Về nội dung vụ án:

* Xét việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu anh Hưng, chị Lệ trả 181.012.384đ gốc thấy rằng; anh Hưng và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thỏa thuận cho vay 200.000.000đ và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã giải ngân cho anh H đúng thỏa thuận và anh Hưng đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được 18.987.616đ gốc sau đó không thanh toán được. Anh Hưng cũng xác định anh Hưng còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng gốc 181.012.384đ chưa trả nay đồng ý trả. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định anh Hưng chị Lệ còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng gốc 181.012.384đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng cần đươc chấp nhận. Hơn nữa anh H và chị L là vợ chồng mà anh H vay dùng vào viêc mua sắm đồ dùng sử dụng chung cho vợ chồng Vì vậy buộc anh H, chị L liên đới trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng gốc 181.012.38đ là phù hợp.

*Xét Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu anh H, chị L trả lãi quá hạn thấy rằng; sau khi thỏa thuận lãi suất hai bên đã ký cam kết thể hiện trong " Bản điều khoản và điều kiện về sử dung tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân" và"giấy xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng" không tách rời hợp đồng việc thỏa thuận giữa các bên theo mục II điều 1, điều 2, điều 4, điều, điều 7 của" Bản điều khoản và điều kiện về sử dung tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân" quy định điều kiện chuyển lãi

quá hạn, lãi suất, lãi suất quá hạn thì việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ của kỳ trả gốc, lãi nào cũng bị coi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền thu hồi toàn bộ dư nợ của khách hàng mà không cần chờ đến khi kết thúc thời hạn vay và lãi suất quá hạn được tính 150% của lãi trong hạn. Mà anh Hưngvi phạm trả nợ gốc và lãi từ 30/9/2017 cho nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chuyển sang nợ quá hạn là có căn cứ nên yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng cần chấp nhận. Cụ thể tổng lãi chưa thanh toán đến ngày 28/02/2020 là 164.300.248 đồng nay cần buộc anh H chị L liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng164.300.248 đồng lãi là phù hợp

[4] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được chấp nhận cho nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh , chị L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa nhận xét quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn có ý thức chấp hành pháp luật, bị đơn chưa chấp hành tốt BLTTDS cũng như đề nghị chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là phù hợp cần chấp nhận

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điều 227, điều 271,khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463; khoản 5 Điều 466, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Buộc anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị L liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 345.312.632đồng (Ba trăm bốn mươi lăm

triệu, ba trăm mười hai nghìn sáu trăm ba hai đồng); trong đó gốc 181.012.384 đồng và lãi tính đến ngày 28/02/2020 là 164.300.248 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ngày 28/02//2020 anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị L liên đới phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo"Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn" ký kết ngày 29/9/2016 và được chấp nhận ngày 13/10/2016 gọi tắt là hợp đồng tín dụng số; LD1628701599 ngày 29/9/2019 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc

Về án phí: Buộc anh H, chị L liên đới phải chịu 17.265.000 đ (Mười bẩy triệu hai trăm sáu lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 6.525.000đ (Sáu triệu năm trăm hai lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000277, ngày 03/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết quyền được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. đương sự vắng mặt quyền được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Đương sự, lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh